

HƯỚNG DẪN

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI HEO NÁI NGOẠI



TRẠM TRUYỀN GIỐNG GIA SÚC TỈNH GIA LAI
DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NUÔI HEO HƯỚNG NẠC

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay, phong trào chăn nuôi heo nái tại Pleiku và một số huyện trong tỉnh Gia Lai đã phát triển rất nhanh. Hàng năm cho ra đời một số lượng lớn heo con nuôi thịt trên địa bàn. Tuy nhiên, giống heo nái chủ yếu là giống heo Móng cái và một số ít heo lai nên heo nuôi thịt có tỷ lệ mỡ nhiều, nạc thấp, giá bán hạ nên người chăn nuôi không có lãi, thậm chí có lúc nuôi heo thịt bị lỗ vốn.

Dùng các giống heo ngoại làm nái sinh sản đang là một xu thế chăn nuôi heo đúng hướng, phù hợp với thực tế hiện nay. Tại Gia Lai, đa số người chăn nuôi còn chưa hiểu biết nhiều về kỹ thuật chăn nuôi heo nái ngoại. Từ kinh nghiệm thực tế chăn nuôi tại đơn vị và các mô hình chăn nuôi heo nái tại Pleiku, Trạm Truyền giống gia súc tỉnh xin được hướng dẫn một số kỹ thuật cơ bản trong chăn nuôi heo nái ngoại sinh sản phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại Gia Lai.

Xin chân thành kính chúc bà con nông dân phát triển nhanh đàn heo nái ngoại sinh sản, nuôi heo đúng kỹ thuật và thu được hiệu quả kinh tế cao.

TRẠM TRUYỀN GIỐNG GIA SÚC TỈNH GIA LAI

Yên thế - Pleiku - tỉnh Gia Lai

ĐT: 825133 - 883602

HƯỚNG DẪN

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI HEO NÁI NGOẠI

I. CHỌN GIỐNG .

Có nhiều giống heo ngoại để chọn gây nái sinh sản như giống: Landrace, Yorshire, Duroc, Pietrain, Hampshire ... hoặc con lai 2,3 máu ngoại giữa các giống đó với nhau. Nhưng phổ biến hiện nay là các giống heo Landrace, Yorshire, F1 ngoại x ngoại (Landrace x Yorshire)



Heo nái Landrát 8 tháng tuổi 110kg .Chuẩn bị đưa vào phối giống

1. Chọn heo cái giống hậu bị từ đàn bố, mẹ có chất lượng tốt

- Cần chọn heo con cái từ những đàn heo bố mẹ hạt nhân đã được chọn lọc, có chất lượng tốt và cho năng suất cao, khỏe mạnh không bị truyền nhiễm nhất là các bệnh suyễn, xoắn khuẩn (leptospirosis) sảy thai truyền nhiễm (Brucellosis) và các bệnh khác.

- Nên chọn heo con giống từ những nái đẻ lứa thứ hai trở đi.

- Heo con giống phải đạt một số chỉ tiêu về bản thân như sau :

+ Trọng lượng sơ sinh /con : 1,1 - 1,2 kg

- Trọng lượng cai sữa ở 30 ngày tuổi/ con: 8 - 8,5 kg
- + Trọng lượng lúc 90 ngày tuổi /con 25 - 30 kg
- + Đặc điểm ngoại hình phải đặc trưng cho phẩm giống, có 12 vú trở lên đều nhau, núm vú lộ rõ, chân vững đi bằng hai móng chính, thân hình nở nang, được tạo giống theo hướng sinh sản.

2. Chọn lọc heo cái hậu bị giai đoạn : (25 kg - 90 kg)

- Sinh trưởng và phát triển :
 - + Mức tiêu tốn thức ăn : 2,8 - 3,0 kg/ 1kg tăng trọng
 - + Độ dày mỡ lưng : 13mm - 16mm.
 - + Tăng trọng bình quân : 600 - 700gr/ ngày.
- Ngoại hình :
 - + Lông da: Da mỏng, lông thưa, bóng mượt, màu sắc trắng tuyền.
 - + Đầu cổ: Đầu thanh, to vừa, trán rộng, mắt tinh. Tai rủ về trước (Landrace) hoặc đứng (Yorshire), hơi rủ (FIL x Y), cổ dài vừa phải, chắc chắn .
 - + Vai: Vai nở, liên kết với cổ, lưng tạo thành mặt phẳng , không có nếp gấp .
 - + Ngực : ngực rộng, không sâu, không chọn những con ngực hẹp, sâu sẽ tạo thân mình lép .
 - + Lưng: Lưng hơi cong hoặc thẳng, không chọn những con móng ngắn , lép dốc
 - + Đùi: Đùi rộng, sâu đầy đặn chắc chắn, không chọn những con đùi lép, có nhiều vết nhăn .
 - + Chân: Bốn chân thẳng, khoẻ, cổ chân to, chắc chắn, khi đi lại bằng móng chắc chắn.
 - + Âm hộ: Hình quả đào, lộ rõ, cân đối

+ Vú: Có từ 12 trở lên, núm vú to, nổi rõ. Khoảng cách các vú nằm đều, xa nhau, khoảng cách giữa hai hàng vú gần nhau.

+ Tính tình hiền lành, phàm ăn, nhanh nhẹn nhưng không quá nhất .

3. Chọn lọc heo nái trong giai đoạn kiểm định.

Từ khi thành thực về tính và thể vóc, được phối giống, chữa, đẻ cho đến cai sữa lứa thứ 2. Cần được chọn lọc tiếp để đưa lên nái cơ bản .

- Thành thực sinh dục:

+ Tuổi bắt đầu phối giống : 7 - 7,5 tháng

+ Trọng lượng khi phối giống : 90 - 100kg

- Sinh sản:

+ Đạt số lứa đẻ từ : 2 - 2,4 lứa /năm

+ Số heo con sơ sinh từ : 9 - 12 con/ổ

+ Trọng lượng bình quân heo con sơ sinh: 1,1 - 1,2 kg/con

- Ngoại hình thể chất: Đạt tiêu chuẩn để làm nái sinh sản.

II CHUỒNG TRẠI .

Chuồng nuôi heo phải bố trí phù hợp, đảm bảo cho sự phát triển của heo và không gây ảnh hưởng tới môi trường .

1. Địa điểm :

Chọn nơi khô ráo, gần nguồn nước nhưng cũng phải dễ thoát nước. Thuận tiện cho việc vận chuyển thức ăn, heo giống nhưng phải đảm bảo được việc cách ly, vệ sinh phòng dịch, tiện lợi trong việc chăm sóc, đảm bảo được vệ sinh, không gây ô nhiễm.

2. Hướng chuồng :

Có ánh nắng buổi sáng chiếu vào nhưng tránh ánh nắng trưa, chiều chiếu trực tiếp. Ở Gia Lai phải chú ý tránh hướng gió lùa mưa tạt, gió mùa đông bắc thổi vào mùa khô lạnh. Nên

chọn hướng Nam hoặc đông Nam là phù hợp .

3. Bố trí chuồng trại :

Bố trí hợp lý, khoa học, tiện lợi cho việc chăm sóc. Vệ sinh phòng trừ dịch bệnh và phù hợp với các loại heo nái khác như: Chuồng nuôi heo cai sữa, heo thịt ...

Quy hoạch xây dựng chuồng trại phải chú ý đến việc có thể mở rộng, phát triển được trong tương lai. Đảm bảo thuận tiện trong việc xử lý chất thải, tiết kiệm được thời gian, công chăm sóc nuôi dưỡng để mang lại hiệu quả cao trong chăn nuôi .

4. Xây dựng chuồng :

Tùy theo khả năng đầu tư mà bố trí xây dựng chuồng trại cho phù hợp về quy mô, diện tích, kiểu chuồng, vật liệu ... về quy cách thiết yếu chủ yếu như heo nái nội nhưng đảm bảo một số yêu cầu sau đây :

- Yêu cầu về diện tích lớn hơn: Tối thiểu cho heo nái nuôi con 6 m²/con - sân chơi 5 m²/con, heo hậu bị hoặc nái chờ phối nót chung 1,5 m²/con - sân chơi 1,5 m²/con, heo nái chữa 3 m²/con - sân chơi 2 m²/con. (Heo nái chữa giai đoạn đầu có thể nót chung). Tùy theo số lượng quy mô heo định nuôi mà xây dựng chuồng cho phù hợp, có thể làm sân chơi chung nhau nhưng chú ý để thông thoáng tường ngăn, có rèm che, đảm bảo đủ ánh sáng, không bị gió lùa, mưa tạt .

- Có chỗ úm và tập ăn cho heo con : Để tập ăn sớm cho heo con cần phải có ô để úm và tập ăn. Thường 2 ô nái đẻ xen 1 ô tập ăn và úm heo con, có thể xây hoặc dùng bức ngăn để cơ động . Kích thước tối thiểu là 1,2 m x 3 m.

- Ô nuôi heo con cai sữa và heo thịt : Diện tích chuồng cho heo thịt 0,8m²/con, có thể nuôi 8 - 10 con/ô.

- Vách ngăn giữa các ô và xung quanh chuồng : Chắc chắn , không xây kín, cần thiết kể có rèm che hoặc liếp để cơ động

che chắn mưa gió và điều chỉnh độ thông thoáng. Chiều cao vách ngăn giữa các ô từ 0,9 - 1,0m, cửa ra vào các ô rộng 0,6 - 0,7 m.

- Nền chuồng: Láng xi măng mác cao đảm bảo chắc chắn để không bị heo cạy, ủi, độ nghiêng 3 - 5 % về phía ngoài rãnh thoát nước. Chú ý không làm láng mà phải tạo độ nhám để heo không bị trơn, trượt.

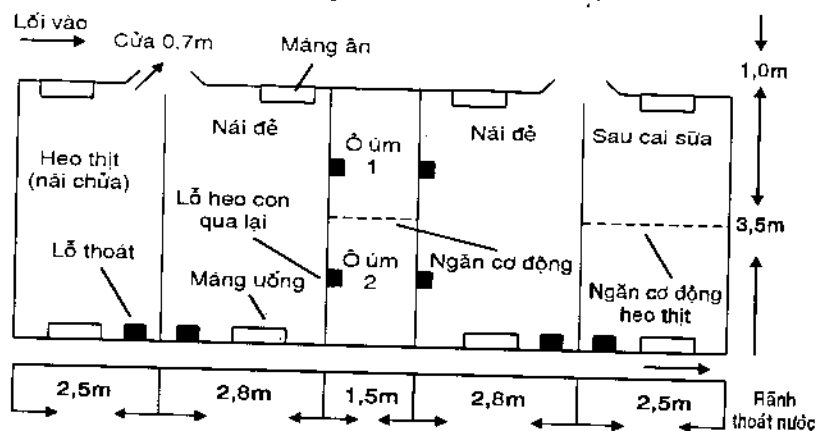
- Rãnh thoát phân, nước tiểu, nước thải: Phía sau chuồng bên ngoài rộng 25 - 30cm sâu theo độ dốc ra hố phân từ 10 - 15 cm. Quy mô từ 3- 5 nái trở lên cần xây hố ủ phân, chứa nước thải, có thể làm hầm Bioga để tránh ô nhiễm môi trường.

- Máng ăn, uống: Có thể xây cố định trong chuồng hoặc đóng bằng gỗ, tôn chắc chắn. Thường hiện nay phổ biến xây máng ăn cố định cho ăn khô và mác nùm uống nước tự động.

- Hệ thống điện nước : Đảm bảo đủ nước cho heo, uống, vệ sinh chuồng : Bố trí hệ thống điện đủ sưởi ấm cho heo con và hoạt động khác.

- Nếu chăn nuôi theo hướng trang trại 20 - 30 nái trở lên thường xây dựng theo kiểu chuồng lồng cho nái đẻ (cũi sắt) để tiết kiệm diện tích và giảm công lao động.

Tham khảo sơ đồ chuồng heo trên nền với quy mô 2 nái sinh sản có mặt thường xuyên 10 - 15 heo thịt



III. THỨC ĂN:

Heo nái ngoại cần nhu cầu dinh dưỡng cao heo nái lai và heo nội. Nuôi heo nái ngoại không thành công là do chưa chú ý đúng mức thành phần dinh dưỡng trong thức ăn và cách cho ăn không phù hợp với từng giai đoạn phát triển của heo mẹ, heo con.

1. Thức ăn phải đảm bảo được chất lượng tốt.

- Nhu cầu dinh dưỡng cần phải đạt những tiêu chuẩn như sau:

Stt	Loại heo	Năng lượng (Kcal)	Protein %	Bột đường %	Xơ %	Ca %	P%	NaCl %
1	Nái CP và CK1	2900-3100	14 - 15	56 - 64	4 - 7	0,7 1,0	0,6	0,3 - 0,9
2	Nái CK2 và nuôi con	3000-3100	15	56 - 64	4 - 7	0,9 1,2	0,5	0,3 - 0,9
3	Nái HB và NK	2900- 3000	13	62 - 68	4 - 7	0,9 1,2	0,5	0,3 - 0,9
4	Heo con tập ăn	3250	19	56 - 62	4 - 7	0,7 1,0	0,5	0,3 - 9,0
5	Heo HB 15 - 30	3100	16	56 - 62	4 - 7	0,7 1,0	0,5	0,3 - 9,0

(CP: Chờ phối; CK1: Chửa kỳ 1; CK2: Chửa kỳ 2; HB: Hậu bị 60 - 90 kg; NK: Nái khô, tách con.)

- Nếu có đủ nguyên liệu có thể tự phối hợp khẩu phần thức ăn theo công thức sau:

Nguyên liệu (kg)	Heo nái chửa	Heo nái nuôi con	Heo con tập ăn
-Bắp, tấm nghiền nhỏ	25	35	50
-Cám gạo ngon	30	25	15
-Bột mì, khoai	18	10	-
-Bột cá loại I	15	16	7
-Bột đậu nành	10	12	26
-Bột xương	1	1	1
-Prêmic khoáng □ VTM	1	1	1
Cộng	100	100	100

*** Ghi chú:**

- Ở heo nái chứa các nguyên liệu bắp, tấm, cám gạo, bột khoai mì có thể thay thế được với nhau .

- Heo con tập ăn các nguyên liệu nên rang chín mới nghiền nhỏ.

- Các nguyên liệu để phối hợp yêu cầu phải đảm bảo chất lượng , thơm ngon không bị ẩm mốc .

- Hiện nay trên thị trường thức ăn gia súc có rất nhiều loại thức ăn tổng hợp cho heo có bán sẵn gồm hai loại là thức ăn đậm đặc và thức ăn hỗn hợp. Thức ăn hỗn hợp giá cả có cao hơn tự pha trộn nhưng đảm bảo cân bằng về các chất dinh dưỡng, chất lượng tốt rất tiện lợi cho người chăn nuôi. Nếu dùng thức ăn đậm đặc có phối hợp thêm nguyên liệu địa phương thì phải lưu ý cách trộn đúng theo tỷ lệ đã ghi trên bao bì. Dùng các loại thức ăn công nghiệp cần lưu ý về thời hạn và cách hướng dẫn sử dụng của các hãng thức ăn gia súc.

- Thức ăn sản xuất trong nước dùng cho heo nội , heo lai như: Thanh Bình, Chiến Thắng, Lái Thiêu, Vifo Co, Việt Mỹ, Hưng Thịnh .

- Thức ăn của các nước sản xuất tại Việt Nam hoặc đây chuyển công nghệ của nước ngoài thường dùng cho heo ngoại như: Hygrô, Proconco, UP, Calgill ...

- Người chăn nuôi qua quá trình sử dụng cần theo dõi về chất lượng qua sự phát triển của heo và giá cả để có sự lựa chọn phù hợp

2. Định lượng thức ăn theo từng giai đoạn.

Heo con tập ăn: 30 ngày; 0,2- 0,5 kg con/ngày, cho ăn nhiều lần trong ngày. Nếu dùng thức ăn Hygrô với mã số 551 (các thức ăn khác thì có các mã số khác nhau).

- Heo cai sữa : 0,5 - 0,8kg con/ ngày Hygrô mã số 552 .
- Heo con sau cai sữa : 45 - 60ngày; 0,8 - 1,0 kg con/ngày Hygrô mã số 552

- 60 ngày = 90 ngày tuổi: 1-1,5kg con/ngày Hygrô mã số 351
- 30 - 60kg: Dùng thức ăn cho heo thịt 1,5 - 2,3kg con/ngày, có thể cho ăn tự do để kích thích heo tăng trọng. Nếu dùng thức ăn Hygrô có thể dùng mã số 352 hoặc thức ăn đậm đặc 152 để pha trộn.

- 60 - 100kg (phối giống): Dùng thức ăn cho heo nái chữa, định lượng 2,3-2,5 kg con/ngày tùy theo thể trạng của heo để tránh heo quá mập không động dục. Nếu dùng thức ăn Hygrô mã số 366 .

- Heo nái chữa kỳ I : 1,8 -2,2 kg con/ngày thì theo thể trạng ốm, mập của nái , Hygrô mã số 366

- Heo nái chữa kỳ II: 85 -114 ngày + nuôi con: 5 - 7kg con/ngày Hygrô 367.

- Tùy theo thể trạng của nái và số con sinh ra mà thức ăn được tính như sau

- Thức ăn nái/ngày = 2- 2,2 kg/nái +(0,3- 0,4kg) x số heo con

3. Hướng dẫn cho ăn với 01 heo nái ngoại sinh sản: (đẻ 9 - 10 heo con)

- Lượng thức ăn:

II. CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG:

.Theo dõi động dục - phối giống

Thông thường heo nái hậu bị ở 7 tháng tuổi trọng lượng 85 - 90 kg là đã bắt đầu động dục đầu tiên. Cần quan sát kỹ các biểu hiện động dục để phối giống cho heo nái ở lần động dục thứ hai. Khi heo 7,5 - 8 tháng tuổi, đạt trọng lượng 100 - 110 kg.

Heo nái ngoại có các biểu hiện động dục như : Phá chuồng, đứng nằm không yên, ăn ít, âm hộ sưng đỏ. Thời gian kéo dài động dục từ 3 - 5 ngày .

Thời điểm phối giống thích hợp cho heo nái là ở trạng thái mê lị, đứng im khi gặp heo đực hoặc người chăn nuôi. Biểu hiện ở âm hộ chuyển từ màu đỏ hồng sang màu đỏ sẫm, bớt sưng hơi se lại , dịch nhớt từ lỗ chuyển sang đặc dính, ấn vào mông heo nái đứng yên ở tư thế giao phối .

Heo nái tơ thường phối vào đầu ngày thứ 4, heo nái đã được phối đầu ngày thứ 3 kể từ khi bắt đầu động dục(tùy theo biểu hiện chịu đực). Phải phối hợp lại cho heo nái sau 12 - 24 giờ tùy theo biểu hiện cụ thể ở từng con. Dùng tinh dịch heo ngoại thuần chủng được sản xuất có nhãn mác , ghi rõ thời hạn sử dụng tại trạm Truyền giống gia súc Tỉnh Gia Lai với liều 60^{cc} (phối lứa đầu) và 90^{cc} (heo phối từ lứa thứ hai trở đi) cho một lần dẫn tinh với với số lượng 2,5 -3,0 tỷ tinh trùng tiến thẳng .

Heo được phối giống xong cần ghi chép cẩn thận để theo dõi , nhất riêng để tránh nhầm lẫn ảnh hưởng đến tỷ lệ thụ thai

Loại bỏ những heo sau 7- 8 tháng không lên giống hoặc phối giống 3 lần không đậu thai.

2. Chăm sóc nuôi dưỡng heo nái chữa. (Heo nái chữa 114 ± 3 ngày)

- Nuôi heo nái chữa cần được yên tĩnh ổn ào nếu nhiều heo nái phải có một khu riêng. Chuồng nuôi đảm bảo thoáng mát , đảm bảo vệ sinh, luôn khô ráo không trơn trượt, đảm bảo vệ sinh máng ăn, uống sạch sẽ, tắm chải cho heo nái vào những ngày nắng, nóng, không để heo mắc các bệnh ngoài da, chân móng. Cho ăn đúng khẩu phần và chủng loại các thức ăn dùng cho heo nái ngoại mang thai. 10 - 14 ngày trước khi đẻ chuyển sang thức ăn dùng cho heo nái đẻ, thức ăn đảm bảo chất lượng tránh ẩm mốc. Tuy nhiên phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của heo mà điều chỉnh thức ăn phù hợp, tránh heo nái quá gầy hoặc quá béo .

- Cung cấp nước uống sạch sẽ, đầy đủ.

3. Chăm sóc heo nái đẻ ,nuôi con .

a. Trước khi đẻ 1 tuần :

- Trước khi heo nái đẻ 1 tuần phải tắm chải, vệ sinh heo nái thật sạch sẽ, chú ý các bộ phận như: vú, âm hộ, chân, móng, ngoài da... tiêu độc chuồng heo đẻ, kiểm tra độ an toàn của các thiết bị như: đèn điện, sưởi ấm, ổ úm heo con, chất độn chuồng ..

- Có thể sử dụng kháng sinh trộn vào thức ăn hoặc nước uống (trước và sau khi đẻ 1 tuần) theo liều lượng hướng dẫn của nhà sản xuất để tránh heo nái bị nhiễm trùng sau khi đẻ.

- Trước ngày đẻ 1 ngày giảm thức ăn bằng 1/2 khẩu phần , ngày đẻ cho nhịn ăn .



Heo nái ngoại sau khi đẻ 3 ngày đang cho con bú

b. Chăm sóc nuôi dưỡng heo nái trong quá trình đẻ.

*** Chuẩn bị:**

- Kiểm tra và vô trùng các dụng cụ cần thiết như: Xanh tiêm, thụt rửa, kìm bấm tai, răng nanh, chỉ buộc rốn, cồn iốt, thuốc tiêm, thuốc thú y (kháng sinh, thuốc trợ sức, giục đẻ...).

- Kiểm tra ổ úm heo con đảm bảo 30 - 32°C để giữ ấm cho heo con, chuồng heo nái để đảm bảo khô sạch, tránh gió lùa, mưa tạt.

- Bố trí người trực heo đẻ.

- Heo sắp đẻ có biểu hiện âm hộ sưng, căng mọng, bầu vú căng vắt có sữa chảy ra, heo bồn chồn, đứng lên nằm xuống liên tục. Khi heo có hiện tượng rặn đẻ, nước ối chảy ra ngoài âm hộ là heo con đẻ ra ngay sau đó.

- Theo dõi heo nái đẻ : Thường heo nái đẻ nhanh 1-2 tiếng là xong, con nọ cách con kia 5 - 10 phút, heo con sẽ ra hết và chuẩn bị đẩy nhau ra ngoài.

- Chú ý các thao tác nhanh gọn đúng kỹ thuật trong đỡ đẻ heo như: lau chùi, hô hấp, bấm rãnh nanh, cắt rốn, bấm tai... cho heo con vào ổ úm, sau khi đẻ 30 phút đến 1 tiếng cho heo con bú ngay sữa đầu, cố định đầu vú cho heo con, con nhỏ bú vú trước, con lớn bú vú sau.

- Cần chú ý nếu có heo con quá to mà bị kẹt trong âm đạo, phải dùng thủ thuật can thiệp để hỗ trợ kéo heo con ra. Heo nái có biểu hiện rặn đẻ yếu, đẻ lâu dùng oxytocin tiêm giúp nái đẻ nhanh 10 UI /lần, tiêm 1 - 2 cách nhau 20 phút.

- Kiểm tra nhau thai xem nhau ra hết chưa, nếu nghi ngờ sót nhau phải thụt rửa bằng nước muối hoặc thuốc tím, tiêm oxytocin. (10UI)

- Lau chùi vệ sinh sạch sẽ heo nái, chuồng trại sau khi đẻ xong.

* Theo dõi heo nái sau khi đẻ:

- Sau khi heo nái đẻ xong cần pha nước ấm (ít muối + đường) cho heo nái uống để nhanh hồi phục. Có thể chích hoặc uống kháng sinh, ADE (3^{cc}/lần)

- Quan sát kỹ heo nái để kịp thời xử lý, bình thường heo nái sau 3 ngày sẽ ăn uống bình thường theo định lượng thức ăn, âm hộ trở lại bình thường. Nếu heo có biểu hiện sốt, âm hộ sưng có nước hôi hoặc mủ chảy ra, kém ăn hoặc bỏ ăn không cho con bú... là những biểu hiện không bình thường cần phải gọi kỹ thuật xử lý.

- Trong thời gian heo nái nuôi con cần hạn chế độ ẩm cao, tránh gió lùa, mưa tạt, nhiệt độ thích hợp, thoáng mát. Những ngày mưa gió lạnh che chắn xung quanh, tăng cường sưởi ấm. Không tắm cho heo nái 1- 3 tuần đầu, chỉ tăng cường chải khô.

- Thức ăn và cách cho ăn : áp dụng như ở mục II.3, đảm bảo cho đúng chủng loại thức ăn và cách cho ăn. Tăng dần lượng thức ăn sau khi đẻ đến ngày thứ 9 đồng thời giảm từ từ đến 21 ngày thì ổn định duy trì 2,5 - 3 kg/nái/ngày. Lượng thức ăn trong ngày tùy thuộc vào tình trạng nái và số heo con theo mẹ .

- Cung cấp nước uống cho heo nái đầy đủ.

- Chuẩn bị cai sữa giảm thức ăn trong ngày trước 1 - 3 ngày , ngày cai sữa cho nhin ăn sau đó tăng thức ăn từ từ . Sau 7 -10 ngày heo mẹ sẽ động dục trở lại sau khi cai sữa và phối giống Nếu quá 10 ngày heo nái không động dục chích ADE và thuốc kích thích động dục .

4. Chăm sóc heo con.

a. Heo con theo mẹ: (1 - 30 ngày).

Chăm sóc heo con ở giai đoạn này rất quan trọng , nhất là tuần tuổi đầu tiên vì đa phần heo con hao hụt là ở giai đoạn này .

Heo con sơ sinh :

- Heo mới đẻ ra phải lau sạch nhớt, nước nhờn ở miệng, mũi, mắt, móc miệng để heo con nhanh chóng thở được dễ dàng.

- Nên dùng chỉ sạch đã tẩm cồn để buộc rốn, phân dài để lại cuống rốn 2- 3cm, cắt cách chỗ buộc 1cm sau đó sát trùng ổ cắt bằng cồn Iốt 2,5%.

- Cắt răng nanh cho heo con sát đến lợi, tránh chảy máu, n, bấm số tai heo con.

- Cho heo con bú sữa đầu ngay sau khi đẻ 1 tiếng, thả ngay heo vào ổ úm để heo nhanh quen, cố định bầu vú cho heo bú.



Heo con cai sữa 55 ngày tuổi trọng lượng 18kg chuẩn bị xuất bán

* Heo con theo mẹ :

- Luôn quan sát tình trạng heo con, duy trì nhiệt độ tuần đầu trong ổ úm là 30 - 32 °C sau đó giảm dần. Không để gió lùa mưa lọt thẳng vào heo mẹ, heo con, điều chỉnh rèm che, liếp chắn gió heo thời tiết, ngày, đêm cho phù hợp.

- Heo con bình thường bú đủ sữa mẹ thì da dẻ hồng hào bóng mượt, lúc bú không tranh nhau, heo hay nô giỡn nhanh nhẹn,

phân tán đều trong ổ úm. Nếu heo con có biểu hiện lông hay da nhợt nhạt là thiếu sữa hoặc do tiêu chảy, ỉa phân trắng. kiểm tra ngay và can thiệp kịp thời đối với heo mẹ, heo con.

- Ngày thứ 7 - 10 tập ăn sớm cho heo con, có máng ăn tự do hoặc chia ngăn đặt trong ổ úm cho heo con tập ăn. Dùng thức ăn tập ăn có chất lượng cao, tập ăn từ từ, mỗi lần một ít, thức ăn mới ở trong máng ăn.

- Dùng thuốc (Fe, ADE...) vắc xin phòng bệnh đúng qui định (Mục V.3)

- Khi heo con đã ăn được một lượng thức ăn tập 0,3kg/con/ngày trở lên, trọng lượng 7,5-8kg/con; ở 30-35 ngày tuổi thì tiến hành cai sữa cho heo con.

b. Heo con cai sữa : (30 -60 ngày tuổi).

- Thay đổi thức ăn tập ăn sang thức ăn heo cai sữa một cách từ từ, định lượng 0,3 - 0,5kg/con/ngày. Có thể bổ sung thức kháng sinh vào thức ăn để chống tiêu chảy.

- Thức ăn có chất lượng tốt, thơm ngon, cho ăn nhiều bữa trong ngày, trong máng luôn có thức ăn mới, đảm bảo đủ nước uống cho heo con.

- Chú ý chuồng nuôi: Khô ráo, sạch sẽ, ẩm, không bị gió lùa mưa tạt. nếu trời lạnh cần phải lót đệm chuồng, bóng điện sưởi ấm để heo không bị viêm phổi, tiêu chảy.

- Luôn quan sát tình trạng sức khỏe của heo, chú ý áp dụng đúng lịch dùng thuốc và vắc xin phòng bệnh (Mục V.3)

- Heo được 60 ngày tiến hành phân loại để giữ lại làm giống hoặc bán tiêu thụ kịp thời.

V. PHÒNG TRỪ DỊCH BỆNH.

Áp dụng các biện pháp phòng trừ dịch bệnh tổng hợp để không xảy ra bệnh tật trên đàn heo để chăn nuôi thu được hiệu quả cao.

Cần chú ý một số biện pháp sau đây:

1. Đảm bảo con giống an toàn dịch bệnh, khoẻ mạnh.

Khi mua heo hoặc nhập con giống về nuôi cần chú ý :

- Heo giống có lý lịch rõ ràng về dòng, huyết thống, có thành tích sản xuất cao phù hợp với đặc điểm của giống .

Nơi cấp giống phải xuất từ vùng an toàn dịch bệnh, lịch sử trại giống không có các bệnh truyền nhiễm: Suyễn, Lepto, Brucellose, dịch tả, LMLM, giả dại...

- Heo giống được nhập về đã được tiêm phòng các bệnh (DT - THT - PTH - LMLM, Lépto...)

- Không có biểu hiện các bệnh nội , ngoại ký sinh trùng .

- Sau khi nhập giống về phải được nuôi cách ly theo dõi 1 - 2 tuần nếu không có biểu hiện bệnh tật mới nhập đàn .

- Heo giống phải được kiểm tra các thể (heo hậu bị), kiểm tra định kỳ hàng năm (nái cơ bản, nái kiểm định) để loại bỏ nhưng con có năng suất kém hoặc nhiễm các bệnh nguy hiểm.

2. Đảm bảo quy trình vệ sinh thú y đối với chuồng trại, thức ăn, chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Chuồng heo từng loại phải có ô, khu chuồng riêng phù hợp với các đặc điểm sinh lý của từng đối tượng heo nuôi.

- Hệ thống máng uống, máng ăn đầy đủ, khoa học, đảm bảo vệ sinh.

- Chuồng trại phải đảm bảo thông thoáng ẩm về mùa đông, mát về mùa hè có rèm che, liếp che phù hợp, cơ đông. Nền chuồng không quá trơn trượt, dễ thoát nước.

- Có nơi nuôi cách ly heo ốm.

- Hệ thống mương, rãnh thoát nước, hố chứa nước thải, hố ủ phân, đảm bảo vệ sinh, chống ruồi muỗi.

- Hệ thống hố sát trùng ra vào trại heo, trước các ô chuồng thường xuyên có thuốc sát trùng

- Định kỳ vệ sinh tẩy uế chuồng trại, dụng cụ, máng uống bằng nước sát trùng: Nước vôi xút... phun thuốc sát trùng (Pacoma, Virkon...) trong khu vực chuồng heo, lên cơ thể heo, phun thuốc diệt ghẻ, ruồi muỗi hàng tháng (nếu có).

- Hạn chế khách tham quan vào trại heo và có quy chế quy định vệ sinh phòng trừ dịch bệnh trong khu vực trại.

- Đảm bảo thức ăn đúng chất lượng, chủng loại, thức ăn không bị ẩm, mốc, nhiễm nấm, độc tố, kho chứa thức ăn và nơi chế biến thức ăn cao ráo sạch sẽ, chống dột, chống chuột phá hoại.

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng đối với từng loại heo... luôn theo dõi, kiểm tra sức khỏe đàn heo hàng ngày để có biện pháp can thiệp kịp thời.

3. Chấp hành lịch dùng thuốc và tiêm phòng vắc xin phòng bệnh.

Vắc xin tạo miễn dịch cho các đối tượng heo khác nhau, có các loại vắc xin khác nhau nên cần có lịch tiêm phòng cho các loại heo. Trong điều kiện chăn nuôi thú y tại Gia Lai, xin được hướng dẫn lịch dùng thuốc và tiêm phòng cho heo nái, heo con như sau:

Heo nái hậu bị, nái sinh sản:

S TT	Ngày tuổi	Loại vắc xin	Ghi chú
1	Nái hậu bị: - 10 ngày sau cai sữa. - 80 ngày - 180 ngày - 180 - 190 ngày	- Lở mồm long móng - Dịch tả. - Phòng Lepto	Trừ ghẻ, rận , tẩy giun, sán Đã tiêm rồi thì thôi Nếu có vắc xin
2	Nái sinh sản: - Sáu tuần trước khi sinh - 2 tuần trước khi sinh - 2 tuần trước khi sinh - 4 tuần trước khi sinh - Mới đẻ. - 25 ngày sau khi sinh - 30 ngày sau khi sinh - Hơn 10 ngày sau cai sữa	- E.Coli - E.Coli - Phosphor hàn. LMLM. ADE, kháng sinh Tụ huyết trùng Dịch tả. ADE, kích thích động dục	- Nếu có vắc xin - Nếu heo mẹ chưa được tiêm hoặc vùng có dịch đe dọa. - Tiêm hoặc trộn vào thức ăn, nước uống. - Nếu tách con trên 10 ngày mà không lên giống.

b. Heo con:

S TT	Ngày tuổi	Loại thuốc - Vắc xin	Ghi chú
1	1 ngày	Kháng sinh phòng cầu trùng	- Cho uống
2	3 ngày	Tiêm sắt (Fe) lần 1	
3	7-10 ngày	Tiêm phòng E.Coli.	
4	10-14 ngày	Tiêm sắt (Fe) 2 lần	
5	21 ngày	Tiêm phó thương hàn lần 1 Vitami ADE.	- Bổ sung kháng sinh vào thức ăn nếu có biểu hiện tiêu chảy trong giai đoạn 21-30 ngày.
6	28-30 ngày	Phó thương hàn lần 2. Dịch tả lần 1.	
7	35 ngày	Tụ huyết trùng.	
8	30-45 ngày	Lở mồm long móng	Nếu bố mẹ chưa được tiêm.
9	60 ngày	Dịch tả lần 2	

Ghi chú: Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của mỗi loại thuốc và vắc xin trước khi dùng. Chỉ tiêm phòng vắc xin cho những heo khỏe mạnh, không có biểu hiện bệnh tật.

TRẠM TRUYỀN GIỐNG GIA SÚC TỈNH GIA LAI
Dự án “Đầu tư phát triển chăn nuôi heo hướng nạc”

Người biên soạn: KS. LÊ MINH ĐỨC.

ĐT: 825133-825466

HƯỚNG DẪN

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI HEO NÁI NGOẠI

Chịu trách nhiệm xuất bản :

KS. LÊ MINH ĐỨC
Trạm Trưởng Trạm Truyền Giống Gia Súc
Tỉnh Gia Lai

Biên tập, lên market :

Công Ty In TRƯỜNG XUÂN Gia Lai
118 Lê Lợi - Pleiku

Ảnh bìa 1 : Heo con theo mẹ 10 ngày tuổi.

Ảnh bìa 4 : Chuồng nuôi heo nái đẻ tại trạm truyền giống
gia súc tỉnh Gia Lai.

Ảnh : Trạm Truyền Giống Gia Súc.

